

KẾ HOẠCH

Phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm năm 2026 trên địa bàn đặc khu Kiên Hải

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Thú y ngày 19 tháng 6 năm 2015;
- Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y;
- Nghị định số 116/2025/NĐ-CP ngày 05/6/2025 của Chính phủ về chính sách hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật;
- Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn;
- Thông tư số 24/2019/TT-BNNPTNT ngày 24/12/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT;
- Thông tư số 09/2021/TT-BNNPTNT ngày 12/8/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Chủ động phòng ngừa, phát hiện sớm, khống chế và xử lý kịp thời các loại dịch bệnh nguy hiểm trên gia súc, gia cầm.

Bảo vệ an toàn đàn vật nuôi, hạn chế tối đa thiệt hại kinh tế, bảo đảm an toàn dịch bệnh phục vụ phát triển du lịch và đời sống nhân dân.

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người chăn nuôi và chính quyền cơ sở trong công tác phòng, chống dịch bệnh.

2. Yêu cầu

Triển khai đồng bộ, đúng quy định pháp luật, phù hợp điều kiện địa lý xã đảo, quy mô chăn nuôi nhỏ lẻ.

Phân công rõ trách nhiệm, đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các ngành, các cấp.

Sử dụng kinh phí đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả; hoàn thành các chỉ tiêu được giao năm 2026.

III. CHỈ TIÊU CỤ THỂ NĂM 2026

Tỷ lệ tiêm phòng các bệnh bắt buộc trên đàn gia súc, gia cầm đạt từ 80% trở lên tổng đàn thuộc diện tiêm.

100% ổ dịch (nếu phát sinh) được phát hiện sớm, xử lý kịp thời, không để lây lan diện rộng.

Tổ chức ít nhất 02 đợt vệ sinh, tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi trên toàn địa bàn.

100% cán bộ thú y cơ sở được tập huấn, cập nhật kiến thức chuyên môn về phòng, chống dịch bệnh.

Trên 90% hộ chăn nuôi được tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học.

IV. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác thông tin, tuyên truyền

Đẩy mạnh tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, họp dân, lồng ghép sinh hoạt cộng đồng.

Tuyên truyền không giấu dịch, không vận chuyển, buôn bán, giết mổ gia súc, gia cầm bệnh, chết không rõ nguyên nhân.

2. Công tác tiêm phòng vắc xin

Tổ chức tiêm phòng định kỳ và tiêm bổ sung theo kế hoạch của ngành thú y tỉnh.

Ưu tiên các bệnh nguy hiểm như: bệnh dại, cúm gia cầm, dịch tả heo châu Phi.

3. Công tác giám sát, phát hiện và xử lý dịch bệnh

Thực hiện giám sát thường xuyên tại hộ chăn nuôi, khu dân cư, điểm có nguy cơ cao.

Khi phát hiện dịch bệnh, tổ chức khoanh vùng, tiêu hủy, vệ sinh tiêu độc theo đúng quy định.

4. Kiểm soát vận chuyển, giết mổ và vệ sinh thú y

Phối hợp kiểm soát việc vận chuyển động vật, sản phẩm động vật ra – vào địa bàn đặc khu.

Tăng cường vệ sinh, tiêu độc khử trùng tại các bến tàu, khu dân cư, khu vực chăn nuôi tập trung.

5. Công tác tập huấn, nâng cao năng lực

Tổ chức tập huấn cho cán bộ thú y cơ sở, lực lượng tham gia phòng, chống dịch.

V. DỰ KIẾN KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện từ ngân sách nhà nước theo phân cấp; lồng ghép các

chương trình, dự án liên quan và các nguồn hợp pháp khác.

Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện đúng quy định hiện hành.

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
1	Công tiêu độc khử trùng	Ngày	250	200.000	50.000.000
2	Công tiêm phòng,	Đợt	10	2.000.000	20.000.000
3	Hỗ trợ lực lượng tham gia chống dịch	Ổ dịch	10	2.250.000	22.500.000
4	Chi phí hoạt động các Tổ ứng phó nhanh	Tổ	04	5.000.000	20.000.000
5	Chi phí kiểm tra đôn đốc	Năm			100.000.000
6	Tuyên truyền (tài liệu, truyền thanh, hội nghị)	Năm			20.000.000
7	Xăng cho máy phun thuốc	Lít	20	25.000	500.000
8	Mua hóa chất, vật tư tiêu độc khử trùng	Ổ dịch	10	2.500.000	25.000.000
9	Bảo hộ, trang bị chống dịch	Ổ dịch	10	1.000.000	10.000.000
10	Lấy mẫu, xét nghiệm xác nhận ổ dịch tại cơ sở/hộ chăn nuôi	Ổ dịch	10	4.000.000	40.000.000
11	Chi phí khác				50.000.000
Tổng cộng					360.000.000

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. UBND đặc khu Kiên Hải

Chỉ đạo toàn diện công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm trên địa bàn.

Bố trí kinh phí, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch.

2. Các phòng, ban chuyên môn

Tham mưu UBND đặc khu triển khai chuyên môn, hướng dẫn kỹ thuật, tổng hợp báo cáo.

3. Ban Nhân dân các ấp

Thông tin và vận động nhân dân thực hiện nghiêm túc các quy định về phòng, chống dịch bệnh trên gia súc, gia cầm.

Kịp thời nắm bắt thông tin và báo cáo kịp thời về Ủy ban nhân dân đặc khu (qua phòng Kinh tế) để có biện pháp xử lý kịp thời, tránh lây lan trên diện rộng

4. Tổ chức, cá nhân chăn nuôi

Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về thú y; chủ động khai báo dịch bệnh.

VII. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Giao Phòng Kinh tế báo cáo kết quả thực hiện về UBND đặc khu và cơ quan chuyên môn tỉnh định kỳ và đột xuất.

Trên đây là Kế hoạch Phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm năm 2026 trên địa bàn đặc khu Kiên Hải. Kế hoạch này sẽ được cập nhật và điều chỉnh thường xuyên, kịp thời tùy theo diễn biến của tình hình dịch bệnh, chỉ đạo, hướng dẫn của cấp thẩm quyền và những thông tin khoa học cập nhật về dịch bệnh trên gia súc, gia cầm; đồng thời rà soát, bổ sung, điều chỉnh phù hợp với quá trình, kết quả triển khai công tác phòng chống dịch trên thực tế./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh (b/c);
- Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh;
- TT. Đảng ủy;
- CT và các PCT UBND đặc khu;
- Các phòng, ban, ngành đặc khu;
- Thành viên BCD;
- Các tổ địa bàn;
- Lưu: VT, PKT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Huỳnh Văn Lờ